TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG XUÂN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ	*X, ngày 02 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 66/2019/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019.

Nguyên đơn: Bà Thân Thị Mỹ P – sinh năm 1981

Trú tại: KP. B, thị trấn H, huyện X, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Ông Hồ Xuân P – sinh năm 1971

Trú tại: KP. B, thị trấn H, huyện X, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thân Thị Mỹ P và ông Hồ Xuân P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Thân Thị Mỹ P và ông Hồ Xuân P có 02 con chung: Hồ P Đ – sinh ngày 25/01/2003 và Hồ P T– sinh ngày 25/02/2005. Cả hai thống nhất sau khi ly hôn bà Thân Thị Mỹ P trực tiếp nuôi con Hồ P Đ, ông Hồ Xuân P trực tiếp nuôi con Hồ P Tây, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

Bà Thân Thị Mỹ P và ông Hồ Xuân P được quyền lui tới thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Thân Thị Mỹ P và ông Hồ Xuân P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí HNGĐ sơ thẩm*: Bà Thân Thị Mỹ P và ông Hồ Xuân P mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn), nhưng bà P tự nguyện chịu án phí cho ông P nên bà P phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn), được trừ vào số tiền bà P đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai ký hiệu AA/2015 số 0011176 ngày 21/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X. Bà P được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. X (02 bản);
- UBND thị trấn H, X;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Trung